

附件三、國家人權委員會處理涉及人權案件法人/機構/團體申訴書

Phụ lục 3: Đơn khiếu nại dành cho pháp nhân/tổ chức/đoàn thể về vụ việc liên quan đến nhân quyền mà ủy ban nhân quyền quốc gia giải quyết

一、申訴日期： 年 月 日			
I. Ngày khiếu nại: Ngày tháng năm			
二、申訴人			
II. Người khiếu nại			
法人 / 機構 / 團體名稱 (請用印) Tên pháp nhân/tổ chức/Đoàn thể (xin hãy đóng dấu)			
核准立案字號 Mã số thành lập			
聯絡人 Người liên hệ		聯絡電話 Điện thoại liên hệ	市話 Nội hạt : 手機 Di động :
法人 / 機構 / 團體地址 (公文送達地址) Địa chỉ pháp nhân/tổ chức/đoàn thể (địa chỉ tổng đạt công văn)			
電子郵件 (非必填) Hòm thư email (không bắt buộc điền)			
(一) 本案作成決定後，是否同意公開申訴人名稱及申訴案件內容？ ☐是 ☐否 (i) Sau khi vụ việc được quyết định, có đồng ý công khai tên người khiếu nại và nội dung vụ việc khiếu nại không? ☐ Có ☐ Không (二) 申訴內容依法得提訴願、訴訟、請求國家賠償或依其他法定程序得提出申訴時，是否同意本會逕送有管轄權之救濟機關? ☐是 ☐否 (ii) Khi nội dung khiếu nại được đề xuất khiếu nại hành chính, tố tụng, yêu cầu quốc gia bồi thường theo luật hoặc được khởi kiện theo trình tự pháp định khác, có đồng ý Ủy ban trực tiếp gửi đến cơ quan cứu trợ có thẩm quyền hay không? ☐ Có ☐ Không			
三、申訴事項、事實及經過：【註】請按時間順序盡量詳細說明您認為應受公約保障的內涵遭受侵害的事實及情況；並說明與現行法規、政策或制度之關聯性。			
III. Nội dung, sự thật khiếu nại và quá trình : (ghi chú) hãy cố gắng giải thích tường tận sự thật và tình trạng mà bạn cho rằng xâm phạm nội hàm được công ước bảo vệ theo thứ tự thời gian; đồng thời giải thích mối liên quan với quy định pháp luật, chính sách hoặc chế độ hiện có.			

四、違反公約之條文及內容 IV. Vi phạm điều khoản và nội dung công ước
五、佐證文件 (請逐一詳列) V. Giấy tờ chứng minh (hãy liệt kê chi tiết từng mục)
六、辦理日期：(本欄由機關填寫) VI. Ngày thụ lý (Cột này do cơ quan điền) 收文日期：____年__月__日；受理日期：____年__月__日；結案日期：____年__月__日 Ngày nhận hồ sơ: <u>Ngày tháng năm</u> ; Ngày thụ lý: <u>Ngày tháng năm</u> ; Ngày đóng hồ sơ: <u>Ngày tháng năm</u>

備註：本表格填寫完成並確認無誤後請郵寄至國家人權委員會

Ghi chú: Sau khi điền xong biểu phiếu này và xác nhận không sai sót thì gửi đến Ủy ban nhân quyền quốc gia bằng đường bưu điện.